

姓名: _____
班级: _____



分数	教师的评价

一、 连接词语 Nối các từ sau với phiên âm và nghĩa sao cho đúng (25 分)

- | | | |
|-------|--------------|-----------------|
| 1.经常 | A: yánzhòng | a: Cảm thấy |
| 2.医生 | B: shūfu | b: Nghiêm trọng |
| 3.生病 | C: nánshòu | c: Thường |
| 4.觉得 | D: xūyào | d: Khó chịu |
| 5.医院 | E: yīshēng | e: Thoải mái |
| 6.舒服 | F: shēngbìng | f: Bác sĩ |
| 7.需要 | G: yīyuàn | g: Cần |
| 8.难受 | H: juéde | h: Bị ốm |
| 9.检查 | I: jiǎnchá | i: Bệnh viện |
| 10.严重 | K: jīngcháng | k: Kiểm tra |
- 1- _____ 2- _____ 3- _____ 4- _____ 5- _____
6- _____ 7- _____ 8- _____ 9- _____ 10- _____

二、 选词填空 Chọn từ điền vào chỗ trống (25 分)

A. 先....再 B. 了没有 C. 给 D. 告诉 E. 还没有

1. 医生_____马丽要多休息。
2. 我_____跟老师请假, _____去看医生。
3. 你吃药_____?
4. 医生_____马丽打针了。
5. 我_____量体温呢。

三、连词成句 Sắp xếp thứ tự câu (20 分)

1. 爸爸妈妈 打 给 了吗 电话 你

.....

2. 打针 需要 感冒 不 的 普通

.....

3. 孩子们 午饭 再 先吃 动物园 去

.....

4. 以后 要 多 体育馆 去 你 锻炼身体

.....

四、阅读下面的短文选择正确的答案 Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng (30 分)

(山本陪马丽去医院)

马丽生病了。我陪她去医院看病。她说，她头疼，咳嗽，觉得全身没有力气，很难受。医生给检查，检查完以后，医生说：“不严重，是普通的感冒。不需要打针。回去记得吃药，多喝热水，多休息，少喝咖啡，要经常锻炼身体”。病就会马上好。

1. 谁陪马丽去医院？

A. 山本

B. 王华

C. 马丽

2. 马丽觉得怎么样？

A. 她觉得很舒服

B. 她觉得不舒服

C. 她觉得很好

3. 医生告诉马丽要做什么？

A. 记得多喝咖啡

B. 记得吃药，多喝热水，多休息，少喝咖啡，要经常锻炼身体

C. 病就会马上好